

Số: 214/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 174/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ông Ngô Minh T, sinh năm 1968

Địa chỉ: 38/7 Hoàng Văn Thụ, quận PN, Thành phố H.

Bị đơn: Bà Trần Lệ V, sinh năm 1974

Địa chỉ: 51 Templeson Crescent Ne Calgary Alberta T1Y 5L7, Canada

Tạm trú: 55/5 Huỳnh Tấn Phát, xã PX, huyện NB, Thành Phố H.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông Ngô Minh T, sinh năm 1968

Địa chỉ: 38/7 Hoàng Văn Thụ, quận PN, Thành phố H.

Bị đơn: Bà Trần Lệ V, sinh năm 1974

Địa chỉ: 51 Templeson Crescent Ne Calgary Alberta T1Y 5L7, Canada

Tạm trú: 55/5 Huỳnh Tấn Phát, xã PX, huyện NB, Thành Phố H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Minh T và bà Trần Lệ V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Lệ V và ông Ngô Minh T có 02 con chung tên Ngô Minh Anh T, sinh ngày 08/9/1997 (đã trưởng thành); Ngô Minh Hữu T,

sinh ngày 30/11/2002.

- Ông Ngô Minh T và bà Trần Lệ V thống nhất giao trẻ Ngô Minh Hữu T sinh ngày 30/11/2002 cho bà Trần Lệ V trực tiếp nuôi dưỡng, ông Ngô Minh T cấp dưỡng nuôi con một lần với số tiền là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng. Thi hành vào ngày 20/3/2019.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của bên không trực tiếp nuôi con nếu việc thăm nom cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Ngô Minh T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0044343 ngày 24/4/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H. Ông Ngô Minh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản liên lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.H;
- VKSND Cấp cao tại TP.H;
- VKSND TP.H;
- Cục THADS TP.H;
- UBND TP.H;
- Sở tư pháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Bích Loan